

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CHƯƠNG MỸ
TRƯỜNG THCS ĐÔNG PHƯƠNG YÊN**



THUYẾT TRÌNH BÀI GIẢNG E-LEARNING

BÀI GIẢNG: BÀI 27. VI KHUẨN

Giáo viên

- 1. Đỗ Thị Ngọc Châu**
- 2. Lưu Thị Thanh Hương**
- 3. Nguyễn Thị Sa**

Đơn vị công tác

**Trường THCS Đông Phương Yên
Thôn Yên Kiện, xã Đông Phương
Yên, huyện Chương Mỹ, thành
phố Hà Nội**

Địa chỉ

Tháng 12/2023
BẢN THUYẾT TRÌNH
BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ E- LEARNING

I/ THÔNG TIN CÁ NHÂN

Giáo viên: 1. Đỗ Thị Ngọc Châu
2. Lưu Thị Thanh Hương
3. Nguyễn Thị Sa

Điện thoại: 0987837314

Đơn vị công tác: Trường THCS Đông Phương Yên

Địa chỉ: Thôn Yên Kiện, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

II/ PHẦN THUYẾT TRÌNH

A. Lý do chọn phần mềm

Chúng ta đang sống trong một xã hội mà người ta gọi là một xã hội tri thức hay một xã hội thông tin. Máy vi tính và những kỹ thuật liên quan đã đóng vai trò chủ yếu trong việc lưu trữ, truyền tải thông tin và tri thức. Với những phương tiện công nghệ như: Máy vi tính, máy chụp hình, loa, máy chiếu... Vì thế công nghệ thông tin cũng là phương tiện phát triển trí tuệ, giáo dục đạo đức, giáo dục thẩm mỹ, phát triển thể chất và có sự tác động mạnh đến sự tự tin của học sinh

Cho học sinh tiếp cận với công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy ở trường Tiểu học được diễn ra rất linh hoạt theo hai hình thức chính: Hình thức trong giờ hoạt động chung và các hoạt động khác. Việc lựa chọn hình thức cho học sinh làm quen và tiếp cận dựa trên đặc điểm tình hình của học sinh do đó buộc người giáo viên phải lựa chọn hình thức cho phù hợp với học sinh làm sao để học sinh dễ dàng tiếp thu.

Qua đó ta thấy được sự cần thiết của việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào trong giảng dạy và lựa chọn hình thức cho học sinh làm quen với công nghệ thông tin là yếu tố tạo tiền đề cho sự thành công sau này của học sinh.

Công nghệ thông tin ngày nay đang dần đi sâu vào từng ngóc ngách của đời sống xã hội. Sự phát triển như vũ bão của ngành khoa học và công nghệ đã đem lại những thành tựu to lớn trong mọi hoạt động của con người, bên cạnh sự phát triển không ngừng của khoa học công nghệ đòi hỏi con người phải luôn “vận động”. Cùng với sự đổi mới chung của ngành giáo dục thì ngành học Tiểu học luôn đặt ra những yêu cầu thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục học sinh theo hướng đổi mới để học sinh được phát triển toàn diện phù hợp với xu hướng của thời đại khoa học, công nghệ và

thông tin, đó là những đũa học sinh tích cực, chủ động, sáng tạo, thích tìm tòi khám phá và ham hiểu biết.

Bởi vậy, hiện nay các trường THCS cùng với sự quan tâm của các cấp đã đầu tư các trang thiết bị cần thiết nhất như tivi, bảng tương tác, máy chiếu, nối mạng Internet...tạo điều kiện cho giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy một cách thuận lợi nhất. Công nghệ thông tin phát triển đã mở ra những hướng đi mới cho ngành giáo dục trong việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học. Chính vì vậy, nó ngày càng được ứng dụng nhiều trong các nhà trường và được học sinh đón nhận một cách thích thú, mang lại hiệu quả cao trong mọi hoạt động.

Có rất nhiều phần mềm có thể giúp giáo viên thiết kế bài giảng điện tử như: Adobe captivate, Adobe presenter, Ispring Suite, Story Line 3.... Vì vậy, giáo viên có rất nhiều sự lựa chọn. Qua nghiên cứu, tôi thấy mỗi phần mềm đều có những ưu điểm riêng của nó. Nhưng cái quan trọng mà mỗi giáo viên hướng tới đó là bài giảng điện tử đáp ứng chuẩn quốc tế về E-Learning là SCORM, AICC hoặc HTML5 chạy được cả trên máy tính và điện thoại di động....

Qua nghiên cứu, thực hành, sử dụng một số phần mềm để làm giáo án áp dụng trong giảng dạy. Tôi thấy phần mềm Story Line 3 có ưu điểm tốt và dễ sử dụng nên tôi quyết định chọn phần mềm Story Line 3 để thiết kế bài giảng của mình. Tôi muốn tận dụng, kết hợp khả năng thiết kế bài giảng một cách mềm dẻo của Powerpoint.

B/ Mục tiêu chính của việc xây dựng các bài giảng điện tử:

- Góp phần xây dựng kho học liệu số cũng như kho bài giảng điện tử Elearning dùng chung cho ngành giáo dục. Giúp người học hiểu bài dễ hơn, chính xác hơn. Biết cách vận dụng kiến thức để giải các bài tập.
- Đề cao tính tự học nhờ bài giảng điện tử, đáp ứng tính cá thể trong học tập.
- Giúp người học có thể *tự học ở mọi nơi, mọi lúc*.

1. Trình bày bài giảng:

- a. Màu sắc không lòe loẹt, dễ nhìn
- b. Chữ đủ to, rõ.
- c. Mỗi slide đều có nội dung chủ đề.
- d. Có slide ngăn cách khi chuyển chủ đề lớn.

2. Kỹ năng Multimedia:





- a. Có âm thanh
- b. Có video ghi giáo viên giảng bài.
- c. Có hình ảnh, video clips minh họa nội dung kiến thức bài học.
- d. Đóng gói Chuẩn SCORM, AICC hoặc HTML5 công cụ dễ dùng, có thể online hay offline... (Giải quyết vấn đề mọi lúc, mọi nơi).

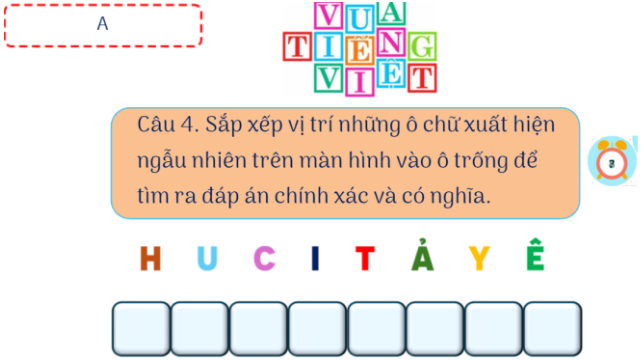
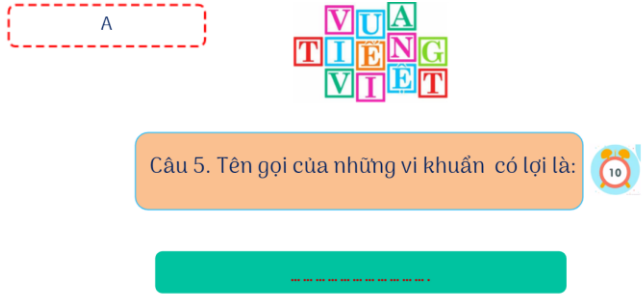


e. Sử dụng đa dạng phong phú các dạng bài tập trắc nghiệm tương tác giữa học sinh với bài giảng đóng gói trên hệ thống LMS

f. Tạo và sử dụng các app hỗ trợ phục vụ học tập như Padlet.com giúp học sinh dễ dàng tương tác, tải đề chia sẻ bài giảng sản phẩm sau bài học.

C/ Tóm tắt bài giảng

STT	Slide trình chiếu	Mục tiêu ý tưởng thiết kế
Slide 1 Thông tin chung		Giới thiệu những thông tin liên quan đến giáo viên và bài giảng. Slide thông tin trên nền nhạc.
Slide 2 Hướng dẫn sử dụng thanh công cụ		Hướng dẫn sử dụng thanh công cụ trên phần mềm
Slide 3 Giáo viên giới thiệu		Giới thiệu những thông tin liên quan đến giáo viên và bài giảng. Slide ghi hình giáo viên kết hợp lời giới thiệu.
Slide 5 Họ tên người học		Người học điền tên để theo dõi kết quả trong suốt quá trình

		học.
<p>Slide 6 Khởi động: Trò chơi “Vua tiếng việt”</p>		Tên trò chơi “Vua tiếng việt”
<p>Slide 7 Câu hỏi trong trò chơi”Vua tiếng việt”</p>		Người học trả lời các câu hỏi trong phần khởi động
<p>Slide 8 Câu hỏi trong trò chơi”Vua tiếng việt”</p>		Người học trả lời các
		Người học trả lời các

<p>Slide 9</p> <p>Câu hỏi trong trò chơi "Vua tiếng việt"</p>		<p>câu hỏi trong phần khởi động</p>
<p>Slide 10</p> <p>Câu hỏi trong trò chơi "Vua tiếng việt"</p>		<p>Người học trả lời các câu hỏi trong phần khởi động</p>
<p>Slide 11</p> <p>Phần thưởng trong trò chơi khởi động</p>	<p>(100 points)</p> <p>✓ Hãy chọn một phần quà nhé!</p> 	<p>Người học có thể chọn 1 trong các phần thưởng nếu đạt từ 80 điểm trở lên (Mỗi câu được 20 điểm)</p>
<p>Slide 12</p> <p>Giáo viên vào bài</p>		<p>Slide ghi hình giáo viên kết hợp lời dẫn vào bài</p>

Slide 13
Mục tiêu bài học

MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. KIẾN THỨC

- Mô tả được hình dạng và cấu tạo của vi khuẩn. Nhận ra được sự đa dạng của vi khuẩn.
- Nêu được một số vai trò và ứng dụng của vi khuẩn trong đời sống.
- Nêu được một số bệnh do vi khuẩn gây ra và trình bày được cách phòng, tránh bệnh...
- Vận dụng kiến thức để giải thích các hiện tượng thực tiễn.

2. NĂNG LỰC

- Năng lực chung: năng lực tự học, giải quyết vấn đề sáng tạo.


3. PHẨM CHẤT

- Chăm chỉ
- Trách nhiệm
- Trung thực

GV nêu các mục tiêu cần đạt khi học xong bài 27”Vi khuẩn”

Slide 14
Cấu trúc bài học

NỘI DUNG



III. VAI TRÒ VÀ TÁC HẠI CỦA VI KHUẨN

IV. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH DO VI KHUẨN


II. CẤU TẠO CỦA VI KHUẨN

I. ĐA DẠNG VI KHUẨN


GV nêu các nội dung cần tìm hiểu trong nội dung bài học

Slide 15
Giới thiệu các trạm và cách sử dụng các trạm


BÀI 27. VI KHUẨN




TRẠM 1: QUAN SÁT ĐA DẠNG VI KHUẨN



TRẠM 2: NGHIÊN CỨU CẤU TẠO CỦA VI KHUẨN



TRẠM 3: TRẢI NGHIỆM LỢI ÍCH VÀ TÁC HẠI CỦA VI KHUẨN




TRẠM 4: THỰC HÀNH MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH DO VI KHUẨN


Người học sẽ tìm hiểu các trạm theo sự hướng dẫn của GV

Slide 16
Nội dung yêu cầu của trạm 1- Đa dạng của vi khuẩn


BÀI 27. VI KHUẨN



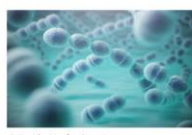
Trực khuẩn đường ruột *E.coli*



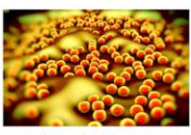
Trực khuẩn lỵ *Shigella sonnei*




Xoắn khuẩn vàng da *Leptospira*



Liên cầu khuẩn *Streptococcus pneumoniae*



Tụ cầu vàng *Staphylococcus aureus*



Phẩy khuẩn tả *Vibrio cholerae*

Người học quan sát các hình ảnh vi khuẩn và các thông tin liên quan

Slide 17
Câu hỏi của
trạm 1

BÀI 27. VI KHUẨN

Câu 1. Chọn từ/cụm từ thích hợp để hoàn thành đoạn thông tin sau:

Vi khuẩn là những sinh vật có kích thước

chỉ có thể quan sát được bằng kính hiển vi.

Chúng có ở

Người học chọn đáp
án có nhiều lựa chọn

Slide 18
Câu hỏi của
trạm 1

BÀI 27. VI KHUẨN

Câu 2. Em hãy xác định hình dạng của các vi khuẩn bằng cách nối các thông tin ở hai cột tương ứng.

Hình que	Hình 1		
Hình xoắn	Hình 4		
Hình cầu	Hình 2		
Hình dấu phẩy	Hình 3		

Người học trả lời câu
hỏi bằng cách nối
đáp án đúng

Slide 26
Giáo viên
chốt kiến
thức của
trạm 1-Đa
dạng của vi
khuẩn

BÀI 27. VI KHUẨN

I. ĐA DẠNG VI KHUẨN

- Vi khuẩn là những cơ thể có kích thước nhỏ, chỉ có thể quan sát bằng kính hiển vi.
- Vi khuẩn có ở khắp mọi nơi: trong không khí, trong nước, trong đất, trong cơ thể các sinh vật sống.
- Vi khuẩn có nhiều hình dạng khác nhau: hình que, hình cầu, hình xoắn, hình dấu phẩy...

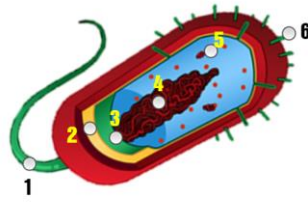
Người học theo dõi
và ghi chép vào
phiếu ghi bài

Slide 27
Video giới
thiệu cấu tạo
vi khuẩn



Người học theo dõi
video cấu tạo của vi
khuẩn để hoàn thành
yêu cầu của trạm 2:
Nghiên cứu – Cấu
tạo của vi khuẩn

Slide 28
Ảnh cấu tạo
vi khuẩn điển
hình



CẤU TẠO MỘT VI KHUẨN

Người học kích vào các số ghi trên ảnh để biết được các thông tin liên quan đến cấu tạo của vi khuẩn

Slide 29
Câu hỏi 1 –
Trạm 2

BÀI 27. VI KHUẨN

Câu 1. Em hãy kéo tên cơ quan với cơ quan tương ứng của vi khuẩn.

- Tế bào chất
- Roi
- Lông
- Màng sinh chất
- Vùng nhân
- Thành tế bào

A diagram of a bacterium with numbered parts 1 to 6. Part 1 is the flagellum, 2 is the cell wall, 3 is the nucleus, 4 is the cytoplasm, 5 is the cell membrane, and 6 is the outer cell wall.

Người học kéo thả nội dung đúng về các thành phần cấu tạo của vi khuẩn.

Slide 30
Câu hỏi 2 –
Trạm 2

BÀI 27. VI KHUẨN

Câu 2. Vì sao nói vi khuẩn là sinh vật có cấu tạo cơ thể đơn giản nhất trong thế giới sống?

A diagram of a bacterium with a nucleus and flagella.

- Vi khuẩn có khối lượng nhỏ nhất.
- Vi khuẩn chưa có nhân hoàn chỉnh.
- Vi khuẩn có kích thước nhỏ nhất.
- Vi cấu tạo vi khuẩn chỉ gồm một tế bào nhân sơ.


Người học chọn đáp án đúng.

Slide 31
Nội dung ghi
bài – Trạm 2

BÀI 27. VI KHUẨN

II. CẤU TẠO CỦA VI KHUẨN

- Cấu tạo của vi khuẩn gồm các thành phần chính: thành tế bào, màng tế bào, tế bào chất, vùng nhân.
- Ngoài ra, một số vi khuẩn còn có thêm lông và roi.
- Vi khuẩn có cấu tạo chỉ gồm một tế bào nhân sơ nên chúng là sinh vật có cơ thể đơn giản nhất trong thế giới sống.

<p>Slide 32</p> <p>Video về vai trò của vi khuẩn</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> 	<p>Người học theo dõi video về vai trò của vi khuẩn để hoàn thành yêu cầu trạm 3</p>
<p>Slide 33</p> <p>Câu hỏi 1 – Trạm 3</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> <p>Câu 1. Em hãy cho biết những nhận định sau về vai trò của vi khuẩn trong tự nhiên là đúng (Đ) hay sai (S)?</p> <p>Đ S 1. Vi khuẩn phân giải xác sinh vật.</p> <p>Đ S 2. Vi khuẩn xử lý các chất thải.</p> <p>Đ S 3. Vi khuẩn chỉ gây chết cây và hại động vật.</p> <p>Đ S 4. Vi khuẩn cố định nitrogen tự do trong không khí thành các hợp chất nitrogen mà thực vật có thể hấp thụ được.</p>	<p>Chọn đáp án đúng sai về vai trò của vi khuẩn</p>
<p>Slide 34</p> <p>Câu hỏi 2 – Trạm 3</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> <p>III. VAI TRÒ VÀ TÁC HẠI CỦA VI KHUẨN</p> <p>Câu 2. Những sản phẩm nào sau đây là ứng dụng của vi khuẩn?</p> <p><input type="checkbox"/> Phân bón hoá học <input type="checkbox"/> Thuốc kháng sinh</p> <p><input type="checkbox"/> Nước mắm <input type="checkbox"/> Dưa muối</p> <p><input type="checkbox"/> Nước giặt <input type="checkbox"/> Sữa chua</p>	<p>Người học chọn các đáp án đúng</p>
<p>Slide 35</p> <p>Nội dung ghi bài vai trò của trạm 3</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> <p>III. VAI TRÒ VÀ TÁC HẠI CỦA VI KHUẨN</p> <p>1. Vai trò của vi khuẩn</p> <p>* Trong tự nhiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vi khuẩn cố định đạm. - Phân giải xác sinh vật và chất thải. <p>* Trong đời sống con người:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vi khuẩn giúp ức chế vi khuẩn có hại, bảo vệ da, tăng cường miễn dịch, hỗ trợ tiêu hóa; - Ứng dụng trong chế biến thực phẩm; - Sản xuất thuốc kháng sinh, thuốc trừ sâu, xử lý chất thải, ... 	<p>Người học theo dõi và ghi chép vào phiếu ghi bài</p>
<p>Slide 36</p> <p>Trải nghiệm “Thử làm</p>		<p>Người học trải nghiệm “Thử làm bác sĩ” trong trạm 3</p>

<p>bác sĩ”</p>		
<p>Slide 37 Câu hỏi 1 – Trạm 3</p>		<p>Người học quan sát dấu hiệu của bệnh và đoán tên bệnh đó là gì</p>
<p>Slide 38 Câu hỏi 2- Trạm 3</p>		<p>Người học quan sát dấu hiệu của bệnh và đoán tên bệnh đó là gì</p>
<p>Slide 39 Giới thiệu thêm tác hại của vi khuẩn với động vật và thực vật</p>		<p>Người học theo dõi tác hại của vi khuẩn với thực vật và động vật</p>
<p>Slide 40 Nội dung</p>		<p>Người học theo dõi ghi chép vào phiếu</p>

<p>kiến thức tác hại của trạm 3</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> <p>III. VAI TRÒ VÀ TÁC HẠI CỦA VI KHUẨN</p> <ul style="list-style-type: none"> Gây bệnh cho con người: Tiêu chảy, ho lao, nhiễm khuẩn da... Gây bệnh trên thực vật: Thối nhũn bắp cải, héo xanh cà chua... Gây bệnh cho động vật: Bệnh đóng dấu lợn, tụ huyết trùng trên gia súc, gia cầm... Ngoài ra, vi khuẩn cũng là nguyên nhân khiến cho thức ăn, đồ uống và các đồ dùng của chúng ta bị hỏng. 	<p>ghi bài</p>
<p>Slide 41</p> <p>Mở rộng kháng kháng sinh</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> <p>ĐỌC THÊM</p> <p>7 NGUYÊN TẮC KHÉ SỬ DỤNG THUỐC KHÁNG SINH</p> <ol style="list-style-type: none"> Chỉ sử dụng kháng sinh khi thật sự bị bệnh nhiễm khuẩn. Chỉ có thầy thuốc điều trị dựa vào kinh nghiệm chữa bệnh, dựa vào xét nghiệm, làm kháng sinh đồ mới xác định được có nhiễm khuẩn hay không? Phải chọn đúng loại kháng sinh. Nếu chọn đúng kháng sinh không đúng loại bệnh thuốc sẽ không có hiệu quả. Phải có sự hiểu biết về thể trạng người bệnh. Đặc biệt đối với các phụ nữ có thai, người già, người bị suy gan, suy thận, chỉ có thầy thuốc điều trị mới có đủ thẩm quyền cho sử dụng kháng sinh. Phải dùng kháng sinh đúng liều đúng cách. Phải dùng kháng sinh đủ thời gian. Tùy theo loại bệnh và tình trạng bệnh thời gian dùng kháng sinh có khi dài khi ngắn nhưng thông thường là không dưới 5 ngày. Chỉ phối hợp nhiều loại kháng sinh khi thật cần thiết. Phòng ngừa bằng thuốc kháng sinh phải thật hợp lý. Chỉ có những trường hợp đặc biệt thầy thuốc mới cho dùng thuốc kháng sinh gọi là phòng ngừa. 	<p>Người học theo dõi thông tin</p>
<p>Slide 42</p> <p>Câu hỏi trạm 4: Thực hành – Một số biện pháp phòng bệnh vi khuẩn</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> <p>Em hãy lựa chọn các biện pháp để phòng bệnh do vi khuẩn gây ra ở người.</p> <p><input type="checkbox"/> Vệ sinh môi trường. <input type="checkbox"/> Mặc màn khi đi ngủ.</p> <p><input type="checkbox"/> Dùng chung các vật dụng cá nhân. <input type="checkbox"/> Vệ sinh cá nhân.</p> <p><input type="checkbox"/> Thể dục thể thao vừa sức. <input type="checkbox"/> Ăn uống hợp vệ sinh, đầy đủ chất.</p>	<p>Người học hoàn thành câu hỏi tương tác trong nội dung trạm 4</p>
<p>Slide 43</p> <p>Câu hỏi trạm 4: Thực hành – Một số biện pháp phòng bệnh vi khuẩn</p>	<p>BÀI 27. VI KHUẨN</p> <p>MÌNH CÙNG THỰC HIỆN</p> <p>Hãy lựa chọn các biện pháp vệ sinh cá nhân.</p> 	<p>Người học hoàn thành câu hỏi tương tác trong nội dung trạm 4</p>
<p>Slide 44</p> <p>Câu hỏi trạm</p>		<p>Người học hoàn thành câu hỏi tương</p>

4: Thực hành
 – Một số
 biện pháp
 phòng bệnh
 vi khuẩn

BÀI 27. VI KHUẨN

MÌNH CÙNG THỰC HIỆN

Hãy lựa chọn các biện pháp vệ sinh môi trường.

tác trong nội dung
 trạm 4

Slide 45
 Câu hỏi trạm
 4: Thực hành
 – Một số
 biện pháp
 phòng bệnh
 vi khuẩn

BÀI 27. VI KHUẨN

MÌNH CÙNG THỰC HIỆN

Hãy lựa chọn các biện pháp ăn uống hợp vệ sinh, đầy đủ chất.

Người học hoàn
 thành câu hỏi tương
 tác trong nội dung
 trạm 4

Slide 46
 Câu hỏi trạm
 4: Thực hành
 – Một số
 biện pháp
 phòng bệnh
 vi khuẩn

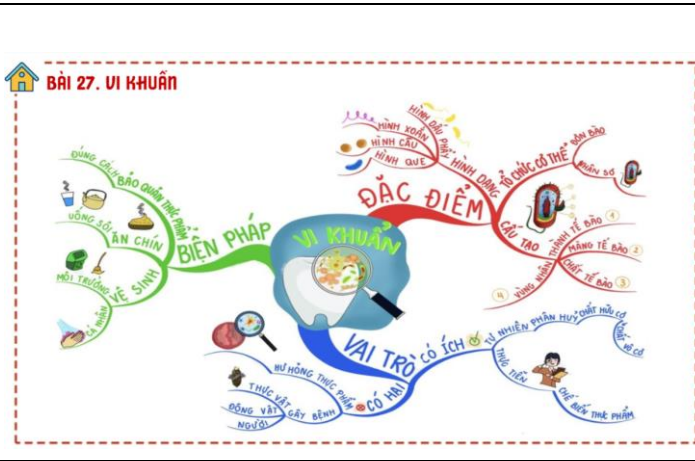
BÀI 27. VI KHUẨN

MÌNH CÙNG THỰC HIỆN

Hãy lựa chọn các biện pháp thể dục thể thao phù hợp với độ tuổi của em.

Người học hoàn
 thành câu hỏi tương
 tác trong nội dung
 trạm 4


Slide 47
 Sơ đồ tư duy



Người học hệ thống
 lại kiến thức

<p>Slide 48 Trò chơi luyện tập</p>		<p>Người học chơi trò chơi “ Ô chữ bí mật”</p>
<p>Slide 49 Trò chơi “ Ô chữ bí mật”</p>		<p>Người học chơi trò chơi “ Ô chữ bí mật”</p>
<p>Slide 50 Vận dụng: Thực hành tạo dấu vân tay vi khuẩn</p>		<p>Người học thực hành theo sự hướng dẫn cụ thể trong padlet.</p>
<p>Slide 51 Giáo viên chào kết thúc</p>		<p>Ghi hình giáo viên chào kết thúc</p>

Slide 52
Tài liệu tham
khảo

 **BÀI 27. VI KHUẨN**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo khoa Khoa học tự nhiên 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
2. Sách giáo viên Khoa học tự nhiên 6, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
3. Âm thanh, hình ảnh từ <https://www.youtube.com/>; <https://www.google.com/>

Một số tài liệu tham khảo khi xây dựng bài giảng.

III/ KẾT LUẬN.

Trên đây là toàn bộ bản thuyết trình cho bài giảng E- Learning của nhóm tôi. Trong bài giảng chúng tôi đã khai thác các nội dung, phương pháp dạy học như: giảng giải, trực quan, phân tích, thực hành,...

Qua cách học này đã tạo cho các em hứng thú học tập. Các em nắm được bài một cách dễ dàng, các em có thể học bất cứ lúc nào. Hình thức học này mang tính chất mở, thoải mái thông qua bài hát và trò chơi cũng như các câu hỏi trắc nghiệm được đánh giá bằng nhận xét cụ thể giúp học sinh tư duy và ghi nhớ bài tốt hơn. Qua sự hướng dẫn của giáo viên các em có thể tự tìm tòi và khai thác kiến thức.

Để bài giảng của được tốt hơn nữa chúng tôi rất mong được sự góp ý, đánh giá về chuyên môn và công nghệ để chúng tôi có thể xây dựng một bài giảng điện tử hay hơn, hiệu quả hơn nữa.

Xin chân thành cảm ơn!

Đông Phương Yên, ngày 04 tháng 12 năm 2023

Người trình bày

*Đỗ Thị Ngọc Châu
Luu Thị Thanh Hương
Nguyễn Thị Sa*